



CỤC THỦY SẢN VÀ KIỂM NGU
TRUNG TÂM KHẢO NGHIỆM, KIỂM NGHIỆM,
KIỂM ĐỊNH THỦY SẢN

GIẤY CHỨNG NHẬN

Số: HQ.25.01761

**Trung tâm Khảo nghiệm, Kiểm nghiệm, Kiểm định
thủy sản chứng nhận:**

Tên sản phẩm : SODIUM HUMATE
Số lượng/ khối lượng : 1.000 bao/ 25.000 kg
Ngày sản xuất : 15/3/2025
Hãng, nước sản xuất : Ningxia Sloan Biological Technology Co., Ltd, China
Thuộc lô hàng nhập khẩu
Hợp đồng số : BJSL2025056 ngày 27/02/2025
Hóa đơn số : BJSL2025057 ngày 19/3/2025
Vận đơn số : SITGTxDA529012 ngày 23/3/2025
Giấy đăng ký kiểm tra : Số 2512/HQ-GDK-TTKN ngày 16/4/2025
Mã số hồ sơ : BNNPTNT29250034385
Đơn vị được cấp : **CÔNG TY LDHH THỨC ĂN THỦY SẢN VIỆT HOA**
Địa chỉ: Lô 6B Khu công nghiệp Điện Nam Điện Ngọc, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam, Việt Nam
Phương thức đánh giá : Phương thức 7 (theo Thông tư số: 28/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012 của Bộ Khoa học và Công nghệ)
Phù hợp quy chuẩn kỹ thuật : QCVN 02-31-2:2019/BNNPTNT
Có giá trị đến ngày : Hết hạn sử dụng

Quyết định chứng nhận
Số: 308/QĐ-TTKN-CNKN
Ngày 28 tháng 4 năm 2025

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Lê Văn Yên





ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số báo cáo: BNNPTNT29250034385

1. Tên cơ sở sản xuất: Ningxia Sloan Biological Technology Co., LTD.
2. Tên cơ sở nhập khẩu (nếu có): Công ty LDHH Thức ăn Thủy Sản Việt Hoa
3. Sản phẩm thử nghiệm: Sodium Humate
4. Tiêu chuẩn/ Quy chuẩn chứng nhận: QCVN 02-31-2:2019/BNNPTNT
5. Đánh giá chi tiết chỉ tiêu thử nghiệm:

TT	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phiếu kết quả thử nghiệm mẫu			Mức yêu cầu	Đánh giá
		Số	Tên phòng thử nghiệm	Kết quả thử		
Kết quả thử nghiệm mẫu: Sodium Humate (Ký hiệu mẫu: Sodium Humate (BNNPTNT29250034385))						
1	Asen (As) vô cơ (mg/kg)	4334/2025/ TTV1-KN	Trung tâm KN, KN, KĐ NTTS Vùng 1	1,59	≤ 12	Phù hợp
2	Chì (Pb) (mg/kg)			10,13	≤ 30	Phù hợp
3	Cadimi (Cd) (mg/kg)			KPH	≤ 5	Phù hợp
4	Thủy ngân (Hg) (mg/kg)			<0,05	≤ 0,2	Phù hợp

6. Kết luận/ Kiến nghị (nếu có):

- ☒ Kết quả thử nghiệm phù hợp với yêu cầu của tiêu chuẩn/ quy chuẩn áp dụng.
- ☐ Chỉ tiêu thử nghiệm không đạt/còn thiếu so với yêu cầu của tiêu chuẩn..... Đề nghị ASTAC thông báo cho khách hàng.
- ☐ Mẫu thử nghiệm không đạt yêu cầu tiêu chuẩn kiến nghị không chứng nhận.
- ☐ Kiến nghị (nếu có):

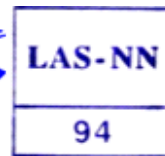
Ngày: 27/04/2025 Chuyên gia đánh giá:

Lê Tiên Lực



TRUNG TÂM KHẢO NGHIỆM,
KIỂM NGHIỆM, KIỂM ĐỊNH THỦY SẢN
TRUNG TÂM VÙNG I

ĐC/Add: số 9 Nguyễn Văn Cừ, P. An Bình, Q. Ninh Kiều, Tp. Cần Thơ
ĐT/Phone: 024 3724 6077 (nhánh số 6) hoặc 092 327 9799
Email: 3k.trungtamvung1@gmail.com



PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

ANALYTICAL REPORT

Số/No.: 4334/2025/TTVI-KN

Tên khách hàng/Customer name ⁽¹⁾ : Trung tâm Khảo nghiệm, Kiểm nghiệm, Kiểm định nuôi trồng thủy sản Vùng II.

Địa chỉ/Address ⁽¹⁾ : Lô số 6, đường số 2, khu 30, Bắc Sơn, Vĩnh Hải, Nha Trang

Người gửi mẫu/Delivered by ⁽¹⁾ : Lê Tiến Lực

Mô tả mẫu/Sample description ⁽¹⁾ : Thức ăn bổ sung dùng trong nuôi trồng thủy sản

Mã số mẫu/Sample code : 11952504959

Ngày nhận mẫu/Receiving date : 24/04/2025

Ngày phân tích/Analysing date : 24/04/2025

Tên mẫu/ Sample name ⁽¹⁾	Chỉ tiêu/ Parameters ⁽¹⁾	ĐVT/ Unit	Kết quả/ Result	Phương pháp thử/ Test method
Sodium Humate (BNNPTNT2925003 4385)	Asen (As) vô cơ (**)	mg/kg (LOQ=0,9)	1,59	EN 16278:2012
	Chì (Pb)	mg/kg (LOQ=0,6)	10,13	TCVN 9588:2013
	Cadimi (Cd)	mg/kg (LOQ=0,15)	KPH	TCVN 9588:2013
	Thủy ngân (Hg) (**)	mg/kg (LOQ=0,05)	<0,05	EN 16277:2012

Cần Thơ, ngày/date: 26/04/2025

GIÁM ĐỐC/DIRECTOR



Nguyễn Đình Xuân Quý

Ghi chú/ Note:

- Tất cả các chỉ tiêu đã được chứng nhận hoạt động bởi Bộ chủ quản/All parameters have been certified to operate by the specialized Ministry.
- (*) Chỉ tiêu đã được công nhận ISO/IEC 17025/ Parameters have been accredited by ISO/IEC 17025.
- (**) Chỉ tiêu được Bộ chuyên ngành chỉ định/ Parameters have been designated by the specialized Ministry.
- (#) Kết quả phân tích do nhà thầu phụ thực hiện/ Analysis results performed by subcontractors.
- KPH/ND: Không phát hiện/ Not detected; PH: phát hiện/detected.
- LOQ: Giới hạn định lượng/Limit of Quantitation. LOD: Giới hạn phát hiện/ Limit of Detection. MDL: Ngưỡng phát hiện của phương pháp/Method Detection Limit.
- ⁽¹⁾ Thông tin do khách hàng cung cấp hoặc yêu cầu/ Information provided or requested by the customer.
- Không được sao chép một phần hay toàn bộ kết quả này nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của Giám đốc Trung tâm Vùng I/ This above result shall not reproduced, party or fully, unless written approval of Director of ASTAC I.
- Khiếu nại kết quả chỉ giải quyết trong thời gian lưu mẫu/Complaints about results will only be resolved during the sample retention period.
- Kết quả phân tích trong phiếu này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm/ The analysis results in this sheet are only valid on the test sample.